

Số: 245 /TCKH-NS

Bổ sung hồ sơ trình phê duyệt  
phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất

Long Biên, ngày 11 tháng 11 năm 2022

Kính gửi:

- Văn phòng HĐND-UBND quận;
- Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể thao quận;
- Hiệu trưởng các trường học công lập trên địa bàn quận.

Thực hiện Văn bản số 2883/UBND-KTTH ngày 5/9/2022 v/v đơn vị chủ trì và các đơn vị phối hợp để tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn Thành phố; Văn bản số 2889/UBND-KTTH ngày 5/9/2022 v/v tăng cường công tác sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Để hoàn thiện hồ sơ trình thành phố sắp xếp đối với 43 cơ sở nhà đất theo Văn bản số 342/BC-UBND ngày 18/10/2022 của UBND quận Long Biên; Phòng Tài chính đề nghị các đơn vị (Theo danh sách đính kèm) thực hiện các nội dung sau:

1. Cung cấp các hồ sơ, tài liệu về nhà, đất gồm:

- Giấy tờ pháp lý về đất: Quyết định giao đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có), Trích lục bản đồ địa chính, Bản chụp bản chụp vị trí thửa đất trên bản đồ quy hoạch, Bản chụp định vị vệ tinh, ...;

- Giấy tờ pháp lý về nhà: Quyết định phê duyệt dự án, Giấy phép xây dựng (nếu có),...và các hồ sơ để xác định diện tích xây dựng, diện tích sàn xây dựng và diện tích sàn sử dụng.

2. Lập báo cáo kê khai theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 125/2021/TT-BTC (theo biểu đính kèm).

Đề nghị các đơn vị gửi lập và gửi hồ sơ về Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 26/11/2022 để tổng hợp báo cáo UBND quận, trình Sở Tài chính thực hiện sắp xếp theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP(3)

KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thanh Nam

**Phụ lục I:****DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THỰC HIỆN KÊ KHAI SẮP XẾP NĂM 2022***(Ban hành kèm theo Văn bản số 245/TCKH-NS ngày 11 tháng 11 năm 2022)*

<b>TT</b>	<b>Tên trụ sở</b>
<b>I</b>	<b>KHỐI QUẬN VÀ ĐƠN VỊ THUỘC QUẬN</b>
1	Văn phòng HĐND-UBND quận (Trụ sở khu liên cơ UBND quận Long Biên)
2	Trung tâm văn hóa thanh thiếu niên quận Long Biên (Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể thao quận)
3	Trường THCS có lớp năng khiếu (Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể thao quận)
<b>II</b>	<b>KHỐI GIÁO DỤC</b>
*	<b>Khối Mầm non</b>
4	Mầm non Thạch Bàn
5	Mầm non Ngọc Thụy
6	Mầm non Gia Thụy
7	Mầm non Ánh sao
8	Mầm non ĐT Việt Hưng
9	Mầm non Tuổi Hoa
10	Mầm non Bắc Cầu
11	Mầm non Hoa Thủy Tiên
12	Mầm non Gia Thượng
13	Mầm non Bắc Biên
14	Mầm non Thạch Cầu
15	Mầm non Hoa Phượng
16	Mầm non Đô thị Sài Đồng
17	Mầm Non Long Biên A
18	Mầm Non Chim én
19	Mầm Non Tràng An
20	Mầm non Gia Quát
21	Mầm Non Hồng Tiến
22	Mầm non Hoa Anh Đào
23	Mầm non Hoa Hướng Dương
24	Mầm non Tân Mai
*	<b>Khối Tiểu học</b>
25	Trường TH Ái Mộ B
26	Trường TH Thượng Thanh

PHÒNG  
AI C  
KÊ H  
LONG

<b>TT</b>	<b>Tên trụ sở</b>
27	Trường TH Thạch BànB
28	Trường TH Thanh Am
29	Trường TH ĐT Việt Hưng
30	Trường TH Đô thị Sài Đồng
31	Trường TH Gia Thượng
32	Trường TH Gia Quất
33	Trường TH Đoàn Kết
34	Trường TH Đoàn Khuê
35	Trường TH Lê Quý Đôn
<b>*</b>	<b>Khối THCS</b>
36	Trường THCS Phúc Đồng
37	Trường THCS Cự Khối
38	Trường THCS ĐT Việt Hưng
39	Trường THCS Thanh Am
40	Trường THCS Lý Thường Kiệt
41	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm
42	Trường THCS Chu Văn An
43	Trường THCS Lê Quý Đôn

**Phụ lục II:****PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP MỚI NHÀ, ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

(Kèm theo Văn bản số 45/TCKH-NS ngày 4/11/2021 của Phòng Tài chính Kế hoạch quận Long Biên)

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )		Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao	Hiện trạng sử dụng	Phương án đề xuất của đơn vị	Ghi chú
			Đất	Nhà					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	

**Ghi chú:**

"1. **Cột số 1 - Số thứ tự:**

Đánh số thứ tự tất cả các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

2. **Cột số 2 - Tên đơn vị/địa chỉ nhà, đất:**

a) Tên đơn vị: Ghi tên đầy đủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trực tiếp quản lý, sử dụng nhà, đất; trường hợp có cơ quan quản lý cấp trên thì ghi cơ quan quản lý cấp trên lên trước;

b) Địa chỉ nhà, đất: Ghi đầy đủ theo số nhà, đường phố, thôn (xóm, tổ dân phố), phường (xã, thị trấn), quận (huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trường hợp có thay đổi địa chỉ nhà, đất thì ghi theo địa chỉ mới tại thời điểm kê khai; đồng thời, ghi địa chỉ cũ trong dấu ngoặc đơn.

3. **Cột số 3 - Diện tích đất:**

Ghi tổng diện tích khuôn viên đất theo đơn vị tính m<sup>2</sup> hiện đang quản lý, sử dụng theo hồ sơ pháp lý về đất đai hoặc theo thực tế quản lý, sử dụng.

Trường hợp số liệu giữa hồ sơ pháp lý và số thực tế đang quản lý, sử dụng khác nhau thì ghi theo số thực tế đang sử dụng và ghi rõ lý do chênh lệch và hồ sơ pháp lý chứng minh (nếu có); trường hợp có phần diện tích đất thuộc quy hoạch đất phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thu hồi thì ghi rõ phần diện tích đất này (theo đơn vị tính m<sup>2</sup>).

4. **Cột số 4 - Diện tích nhà:** Chia thành 2 cột:

- **Cột 4a - Tổng diện tích xây dựng:** là tổng diện tích chiếm đất theo đơn vị tính m<sup>2</sup> của tất cả các ngôi nhà trên khuôn viên cơ sở nhà, đất và tổng diện tích xây dựng (diện tích chiếm đất) theo đơn vị tính m<sup>2</sup> của các công trình khác gắn liền với đất.

- **Cột 4b - Tổng diện tích sàn sử dụng nhà:** Ghi tổng diện tích sàn sử dụng của tất cả các ngôi nhà và các công trình khác gắn liền với đất trên khuôn viên cơ sở nhà, đất tính theo m<sup>2</sup> sàn sử dụng.

Trường hợp hồ sơ về nhà, đất chưa theo dõi số liệu về diện tích sàn sử dụng thì ghi theo số liệu về diện tích sàn xây dựng.

Trường hợp công trình khác gắn liền với đất (không phải là nhà): Ghi tổng diện tích xây dựng (diện tích chiếm đất) theo đơn vị tính m<sup>2</sup> của các công trình khác gắn liền với đất.

5. **Cột số 5 - Hồ sơ pháp lý:**

Ghi tách riêng giấy tờ pháp lý về đất và giấy tờ pháp lý về nhà:

- Giấy tờ pháp lý về đất: Ghi đầy đủ các loại giấy tờ như: Quyết định giao đất, cho thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất,

- Giấy tờ pháp lý về nhà: Ghi đầy đủ các loại giấy tờ về đầu tư xây dựng nhà như: Hợp đồng thuê nhà, Giấy phép xây dựng,... và các hồ sơ để xác định diện tích xây dựng, diện tích sàn xây dựng và diện tích sàn sử dụng.

- Giấy tờ pháp lý khác có liên quan (nếu có).

Trường hợp không có giấy tờ thì ghi rõ là "không có" hoặc "thất lạc" hoặc "đang làm thủ tục".

6. **Cột số 6 - Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao**

Ghi mục đích sử dụng đất theo Văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất hoặc các hồ sơ giấy tờ về đất,...

7. **Cột số 7 - Hiện trạng sử dụng**

Ghi số lượng ngôi nhà; hiện trạng sử dụng của các ngôi nhà trên khuôn viên đất (nếu mục đích sử dụng của các ngôi nhà khác nhau), trường hợp các ngôi nhà sử dụng cùng mục đích thì không cần tách hiện trạng của từng ngôi nhà, trường hợp sử dụng đan xen nhiều mục đích trong một ngôi nhà thì hiện trạng ghi theo diện tích của từng mục đích sử dụng.

Đối với các công trình khác gắn liền với đất thì ghi hiện trạng sử dụng của các công trình này.

Đối với trường hợp nhà, đất có tranh chấp, lấn chiếm thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp lấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (nơi có nhà, đất) về tình trạng tranh chấp, lấn chiếm.

8. **Cột số 8 - Phương án đề xuất:**

Cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý, sử dụng nhà, đất hoặc Cơ quan, doanh nghiệp quản lý cấp trên (nếu có) hoặc cơ quan có thẩm quyền lập phương án sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đảm bảo phù hợp với các hình thức xử lý nhà, đất khi thực hiện sắp xếp lại theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

9. **Cột số 9 - Ghi chú:** Ghi những lưu ý trong quá trình kê khai, báo cáo, đề xuất phương án sắp xếp nhà, đất".

